

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

SỐ: 03/HONECO/2019

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân:

- Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo
- Địa chỉ: Tổ dân phố Hương Lộc, Thị trấn Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam.
- Điện thoại: 0211. 3871. 369
- Mã số doanh nghiệp: 2500214564

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **Mật ong Curcumin**

2. Thành phần: Thành phần trong 100g

- Mật ong hoa rừng tự nhiên : 97,5 g
- Curcuminoid : 2,5 g

Không chất bảo quản, không hương liệu, không phẩm màu

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 03 năm kể từ ngày sản xuất (*Ngày sản xuất, hạn sử dụng được in trên nắp hoặc trên nhãn sản phẩm.*)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Hũ thủy tinh, hũ nhựa hoặc màng ghép CPP, màng ghép PE đảm bảo theo:
  - QCVN 12-4:2015/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng thủy tinh, gốm sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
  - QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp
- Quy cách đóng gói: Đảm bảo theo thông tư số 21/2014/TT-BKHHCN Quy định về đo lường đối với hàng hóa đóng gói sẵn.
  - Túi: 10g, 15g, 20g, 30g, 50g...
  - Hũ: 100g, 250g, 500g, 600g, 700g, 1000g...

Hoặc các bao bì khác theo yêu cầu khách hàng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- Sử dụng thùng carton để đựng sản phẩm và vận chuyển

### III. Mẫu nhãn sản phẩm

- Nhãn dự kiến: Nội dung ghi nhãn đính kèm hồ sơ

### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất đăng ký (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Vĩnh Phúc, ngày 26 tháng 08 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Lê Thị Nga*

**BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM**

1. Sản phẩm: **Mật ong Curcumin**
2. Sản xuất tại nhà máy :  
 Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo  
 Địa chỉ: Hương Lộ, Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc.
3. Trạng thái sản phẩm:
4. Yêu cầu cảm quan:
  - Trạng thái: Dạng lỏng sánh đến dạng kết tinh
  - Màu sắc: Từ màu vàng đến màu vàng cam
  - Mùi: Thơm đặc trưng của mật ong và nghệ
  - Vị: Từ ngọt nhẹ đến ngọt khé
5. Thành phần cấu tạo : Thành phần trong 100 g
  - Mật ong hoa rừng tự nhiên : 97,5 g
  - Curcuminoid : 2,5 g
 Không chất bảo quản, không hương liệu, không phẩm màu

6. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ ẩm	%	≤ 21
2	Hàm lượng đường khử	g/100g	≥ 60
3	Hàm lượng sacaroza	g/100g	≤ 5
4	Hàm lượng chất rắn không tan trong nước	g/100g	≤ 0,5

7. Giới hạn an toàn của sản phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức quy định	Mức công bố
1	TSVKHK	CFU/g	TCVN: 5375:1991	≤ 15.000
2	E.Coli	CFU/g	TCVN: 5375:1991	0
3	Vi khuẩn kỵ khí sinh H <sub>2</sub> S	CFU/g	TCVN: 5375:1991	0
4	Salmonella	CFU/25g	TCVN: 5375:1991	0
5	S.aureus	CFU/g	TCVN: 5375:1991	0
6	Nấm mốc	CFU/g	TCVN: 5375:1991	0
7	Nấm men	CFU/g	TCVN: 5375:1991	≤ 1000
8	Arsen (As)	ppm	QCVN 8-2:2011/BYT	≤ 1

9	Thuỷ ngân (Hg)	ppm	QCVN 8-2:2011/BYT	≤ 0,05
10	Chì (Pb)	ppm	QCVN 8-2:2011/BYT	≤ 2
11	Cadimi (Cd)	ppm	QCVN 8-2:2011/BYT	≤ 1
12	Aflatoxin B <sub>1</sub>	µg/kg	Số 46/2007/QĐ-BYT	≤ 5
13	Aflatoxin B <sub>1</sub> B <sub>2</sub> G <sub>1</sub> G <sub>2</sub>	µg/kg	Số 46/2007/QĐ-BYT	≤ 15

Vĩnh Phúc, ngày 26 tháng 08 năm 2019

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN BAN HÀNH KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU**



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Lê Thị Nga*



**Nội dung ghi nhãn:**

## MẬT ONG CURCUMIN

### 1. Thành phần:

Thành phần trong 100g

- Mật ong hoa rừng tự nhiên: 97,5 g
- Curcuminoid: 2,5 g

### 2. Hướng dẫn sử dụng:

- Pha 1 gói (15g) với 120 ml nước ấm 40<sup>0</sup>C hoặc điều chỉnh lượng nước theo sở thích

### 3. Thông tin cảnh báo:

Mật ong tự nhiên có thể bị kết tinh nhưng không làm giảm chất lượng sản phẩm. Hãy sử dụng bình thường hoặc ngâm với nước ấm 60 độ C cho đến khi tan ra.

### 4. Bảo quản:

Để ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

### 5. Khối lượng tịnh:

6. Ngày sản xuất in trên nắp chai

Hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

7. Sản xuất và đóng gói tại: Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo

Địa chỉ: Hương Lộc, Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc, Việt Nam

ĐT: (84)2113.871369 – 0968.969699

Email: [ongtamdao@honeco.com](mailto:ongtamdao@honeco.com)

Website: [www.honeco.com](http://www.honeco.com)

8. Số CB: 03/HONECO/2019



SỞ Y TẾ VINH PHÚC  
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM  
THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM

37 Chu Văn An - Liên Bảo - Vinh Yên - Vinh Phúc  
ĐT/Fax: 0211.3861 376



PHIẾU PHÂN TÍCH

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu đem thử)

Số : 206

Mẫu kiểm nghiệm: MẬT ONG CURCUMIN

Số đăng kí: Không có

Nơi sản xuất: Công ty CP Ong Tam Đảo

Số kiểm soát : Không có

Hạn dùng: Không có

Nơi gửi mẫu: Công ty CP Ong Tam Đảo - Km 19 Quốc lộ 2 - Xã Đạo Đức - Bình Xuyên - T. Vinh Phúc

Người gửi mẫu: Nguyễn Thị Huệ

Ngày nhận mẫu: 14/8/2019

Số đăng kí KN:

19MGTP 206

Yêu cầu KN: Kiểm tra chất lượng

Tiêu chuẩn:

Tình trạng mẫu khi nhận: Mẫu kiểm nghiệm đựng trong lọ thủy tinh đậy nắp kín.

Kết quả kiểm nghiệm:

1. Chỉ tiêu Hóa lý:				
STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1.1**	Asen	ppm	TQKT	KPH
1.2**	Chì	ppm	TQKT	0,7
1.3**	Thủy ngân	ppm	TQKT	0,039
1.4**	Cadimi	ppm	TQKT	0,008
1.5**	Độ ẩm	%	TQKT	5,5
1.6**	Hàm lượng đường khử	g/100g	TQKT	67,8
1.7**	Hàm lượng đường Sacaroza	g/100g	TQKT	3,7
1.8**	Tổng chất rắn không tan trong nước	g/100g	TCVN 5264:1990	0,3

Ghi chú:- Tên mẫu, nơi sản xuất và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng

- Các kết quả thử nghiệm và kết luận ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi tới
- Các bản trích, sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của Trung tâm kiểm nghiệm Vinh Phúc
- Chỉ tiêu đánh dấu \* là chỉ tiêu được thực hiện bởi Nhà thầu phụ
- Chỉ tiêu đánh dấu \*\* là chỉ tiêu chưa được công nhận VILAS

1.9*	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	Viện KN ATVSTP Quốc gia	KPH (LOD: 0,5µg/kg)
1.10*	Hàm lượng Aflatoxin B1, B2, G1, G2	µg/kg	Viện KN ATVSTP Quốc gia	KPH (LOD: 0,5µg/kg)
<b>2. Chỉ tiêu Vi sinh</b>				
STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
2.1**	E. Coli	CFU/g	TCVN 6846:2007	0
2.2**	Salmonella	CFU/25g	TCVN 4829:2005	0
2.3**	Vi khuẩn kỵ khí sinh H <sub>2</sub> S	CFU/g	TCVN 4991:2005	0
2.4**	S. aureus	CFU/g	TCVN 4830:2005	0
2.5**	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884- 1:2005	3x10 <sup>1</sup>

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử - LOD).

Vĩnh Phúc, ngày 23 tháng 8 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Đình Thảo

- Ghi chú:- Tên mẫu, nơi sản xuất và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng
- Các kết quả thử nghiệm và kết luận ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi tới
  - Các bản trích, sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của Trung tâm kiểm nghiệm Vĩnh Phúc
  - Chỉ tiêu đánh dấu \* là chỉ tiêu được thực hiện bởi Nhà thầu phụ
  - Chỉ tiêu đánh dấu \*\* là chỉ tiêu chưa được công nhận VILAS

Mã số mẫu / Sample ID: 1903879-02

BN: 190328026

Trang / Page: 1 / 1

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
**ANALYTICAL RESULTS**



Khách hàng / Client : CÔNG TY CỔ PHẦN ONG TAM ĐẢO

Địa chỉ / Address : Thôn Hưởng Lộc, Xã Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Tên mẫu / Sample name : Mật ong nano Curcumin

Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong hũ thủy tinh

Nền mẫu / Matrix : Mật ong

Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 28/ 03/ 2019

Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 04/ 04/ 2019

Chỉ tiêu phân tích Test Parameter(s)	Kết quả Result	LOD	Đơn vị Unit	Phương pháp Method
Tổng số nấm men, nấm mốc	<10		CFU/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008) (*)
Chì (Pb)	KPH	0.05	mg/kg	HD.TN.062 (Ref. AOAC 2015.01 (ICP/MS)) (*)

**Ghi chú / Note:**

KPH / N.D: Không phát hiện / Not - Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(\*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2005) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS).

(i) Phương pháp được Cục An Toàn Thực Phẩm (Bộ Y Tế) chỉ định. / The method is accredited by Vietnam Food Administration (Ministry of Health).

(ii) Phương pháp được Cục Quản Lý Chất Lượng Nông Lâm Sản và Thủy Sản (NAFIQAD) chỉ định. / The method is accredited by National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department (NAFIQAD).

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g (<10 CFU/g), nhỏ hơn 3 MPN/g (<3 MPN/g) khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa / According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g (<10 CFU/g), less than 3MPN/g (<3 MPN/g) when the dish contains no colony.

**Phụ trách phòng thí nghiệm**  
 Officer in charge of laboratory

MS. Trinh Thi Minh Nguyet



**Giám đốc**  
 Director

MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.

- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty / The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 03 năm 2025

## **THÔNG BÁO**

**V/v bổ sung bảng giá trị dinh dưỡng cho sản phẩm  
Mật ong Curcumin**

**Kính gửi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản  
Vĩnh Phúc**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo

Địa chỉ: TDP Hương Lộc, TT Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc

Điện thoại: 0211.3871.369

Mã số doanh nghiệp: 2500214564

Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo xin thông báo về việc bổ sung bảng giá trị dinh dưỡng với sản phẩm Mật ong curcumin có kèm phiếu kiểm nghiệm (bản tự công bố sản phẩm số 03/HONECO/2019 ngày 26/08/2019) như sau:

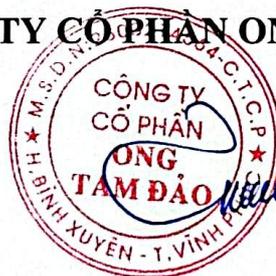
### **GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Trong 100g	Trong 15g
1	Năng lượng	kcal	308	46,2
2	Chất đạm	g	1	0,15
3	Carbonhydrat	g	75	11,25
4	Chất béo	g	0	0
5	Muối	mg	3,5	0,525

**Nơi nhận:**

- Như Kg;
- Lưu VP.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ONG TAM ĐẢO**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Lê Thị Nga*



BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA  
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thân Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam  
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam  
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam  
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 10024/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM  
TEST REPORT

- Tên mẫu: Mật ong Curcumin
- Mã số mẫu: 03252432/DV.1
- Mô tả mẫu: Nguyên hộp, 225 g. Số lượng: 1. NSX: 131023 - HSD: 131026.
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Ngày nhận mẫu: 04/03/2025
- Thời gian thử nghiệm: 04/03/2025 - 13/03/2025
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN ONG TAM ĐẢO  
Địa chỉ: TDP Hưởng Lộc, Thị trấn Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên  
Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1	Hàm lượng Carbohydrat	g/100g	NIFC.02.M.06	75,9
9.2*	Hàm lượng Chất béo	g/100g	NIFC.02.M.04	< LOQ (LOQ: 0,03)
9.3*	Hàm lượng Chất đạm	g/100g	NIFC.02.M.03	1,01
9.4	Năng lượng	kcal/100g	NIFC.02.M.06	308
9.5*	Hàm lượng Natri	mg/100g	NIFC.03.M.19 (ICP-OES)	3,55

Ghi chú: LOQ - Giới hạn định lượng của phương pháp thử

Năng lượng = carbohydrate x 4 + chất béo x 9 + chất đạm x 4

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2025

KT.VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



TS. Lê Thị Phương Thảo

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample  
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm ATVSTPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC  
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request  
4. (\*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025  
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ONG TAM ĐẢO**

Số: 11/2025/CV-HONECO

V/v cập nhật thông tin hồ sơ tự  
công bố sản phẩm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, Ngày 21 tháng 07 năm 2025

**Kính gửi: CHI CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ  
TRƯỜNG TỈNH PHÚ THỌ**

Công ty cổ phần Ong Tam Đảo xin trân trọng gửi lời chào và kính trình Quý cơ quan nội dung cập nhật như sau:

Căn cứ theo Điều 5, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của chính phủ về việc tự công bố sản phẩm, công ty chúng tôi đã thực hiện tự công bố sản phẩm.

**I. Thông tin về sản phẩm**

- Tên sản phẩm: Mật Ong Curcumin
- Số tự công bố: 03/HONECO/2019
- Ngày tự công bố: 26/08/2019

Nay công ty xin cập nhật một số nội dung trong hồ sơ tự công bố như sau:

**1. Cập nhật địa chỉ doanh nghiệp:**

- Địa chỉ trên bản tự công bố sản phẩm cũ: Tổ dân phố Hương Lộc, Thị trấn Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam.

- Địa chỉ hiện nay sau khi sát nhập theo địa giới hành chính: Tổ dân phố Hương Lộc, Xã Xuân Lãng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

(Lưu ý: địa điểm sản xuất thực tế không thay đổi, chỉ cập nhật theo Quy định Nhà nước).

**2. Bổ sung thông tin trên nhãn sản phẩm như sau:**

“Sản xuất tại nhà máy đạt chuẩn GMP và FSSC 22000 quốc tế “

**3. Bổ sung thông tin trên nhãn sản phẩm như sau:**

- Hướng dẫn sử dụng.
- Giá trị dinh dưỡng.

Sản phẩm được cấp giấy chứng nhận OCOP 4 sao năm 2024 theo quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

**4. Bổ sung quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Sản phẩm được đựng trong bao bì lọ thủy tinh, hũ nhựa, can nhựa hoặc túi màng nhôm đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Túi: 10g, 15g, 20g, 25g, 30g, 50g...
- Hũ: 100g, 250g, 500g, 600g, 700g, 1000g...



## II. Mẫu nhãn sản phẩm

- Nhãn dự kiến: Nội dung đính kèm hồ sơ.

Công ty cam kết rằng việc cập nhật trên **không làm thay đổi bản chất, thành phần, quy trình sản xuất và chất lượng sản phẩm đã công bố trước đó.**

Kính đề nghị Quý cơ quan tiếp nhận và lưu hồ sơ cập nhật theo quy định.

**Trân trọng cảm ơn!**

*Nơi nhận:*

*-Như kính gửi;*

*-Lưu VP.*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ONG TAM ĐẢO**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Lê Thị Nga*

## Nội dung ghi nhãn:

### MẬT ONG CURCUMIN



#### 1. Thành phần:

Thành phần trong 100g

Mật ong tự nhiên: 97,5 g

- Curcuminoid: 2,5 g

#### 2. Hướng dẫn sử dụng:

- Pha 1 gói (15 g) hoặc 2 thìa với 120 ml nước ấm 40<sup>0</sup>C hoặc điều chỉnh lượng nước theo sở thích.

- Có thể ăn trực tiếp, phết lên bánh mì hoặc chế biến món ăn.

#### 3. Thông tin cảnh báo:

Mật ong tự nhiên có thể bị kết tinh nhưng không làm giảm chất lượng sản phẩm. Hãy sử dụng bình thường hoặc ngâm với nước ấm 60 độ C cho đến khi tan ra.

#### 4. Bảo quản:

Đậy kín, để nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

5. Khối lượng tịnh:

6. Ngày sản xuất in trên nắp chai hoặc trên nhãn

Hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

7. Sản xuất và đóng gói tại nhà máy Công Ty Cổ Phần Ong Tam Đảo đạt chuẩn GMP và FSSC 22000 quốc tế

8. Sản phẩm được cấp giấy chứng nhận OCOP 4 sao năm 2024 theo quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ: Tổ dân phố Hương Lộc, Xã Xuân Lãng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

ĐT: (84)2113.871369 – 0968.969699

Email: [ongtamdao@honeco.com](mailto:ongtamdao@honeco.com) Website: [www.honeco.com](http://www.honeco.com)

9. Số CB: 03/HONECO/2019

10. Xuất xứ: Việt Nam.

11. Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 gam

Năng lượng	308kcal
Chất đạm	1g
Carbonhydrat	75g
Chất béo	0 g
Hàm lượng Natri	3,5mg